TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỊNH QUÁN** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/HSST
Ngày 25 tháng 01 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hòa.

Các H2 thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Lệ Thanh; Bà Trần Thúy Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quách Kim Lân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Văn Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán, Tòa án nhân dân huyện Định Quán đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 163/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đỗ Khánh T - sinh năm 1989 tại Quảng Bình.

Nơi cư trú: Tổ 13, khu phố H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Đỗ Thành V - sinh năm 1958 và bà Dương Thị L - sinh năm 1963; Có vợ: Vũ Thị T - sinh năm 1994 và 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị khởi tố, "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến nay "có mặt".

2. Họ và tên: Nguyễn Quang S - sinh năm 1981 tại Quảng Bình.

Nơi cư trú: 36 tổ 1, khu phố 114, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Quang T - sinh năm 1943 và bà Trần Thị T - sinh năm 1945; Vợ Lê Thị Phương D – sinh năm 1985 và 02 con (lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất

sinh năm 2015); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị khởi tố, "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến nay "có mặt".

3. Họ và tên: Bùi Văn H1 - sinh năm 1992 tại Quảng Bình.

Nơi cư trú: Khu dân cư 3, ấp B, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Bùi Văn H - sinh năm 1960 và bà Võ Thị P - sinh năm 1964; Có vợ: Phạm Thị Út H – sinh năm 1992 và 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị khởi tố, "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến nay "có mặt".

4. Họ và tên: Phạm Quốc H2 - sinh năm 1989 tại Phú Yên.

Nơi cư trú: 36 tổ 1, khu phố 114, thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Bình - sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Lệ - sinh năm 1963; Có vợ Đặng Thị Thu Trang – sinh năm 1991 và 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị khởi tố, "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến nay "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quang S, Phạm Quốc H2, Đỗ Khánh T và Bùi Văn H1 là bạn bè quen biết từ trước. Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17/7/2021, Phạm Quốc H2, Đỗ Khánh T và Bùi Văn H1 đến nhà của Nguyễn Quang S để uống cà phê (nhà S mở quán cà phê), trong lúc ngồi uống cà phê thì H2, T và H1 thấy trong nhà của S có để sẵn mấy bộ bài tây nên tất cả rủ đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh bài phỏm, tất cả đồng ý. Cả 04 bị can đi vào phòng chứa đồ của gia đình S để đánh bạc.

Cách thức đánh bạc cụ thể như sau: các bị can sử dụng bộ bài tây 52 lá để đánh bạc và chia đều cho 04 tụ (H1 ngồi đối diện với H2, S ngồi đối diện với T), mỗi tụ 09 lá bài, riêng người chia bài được 10 lá bài, số bài còn lại được úp giữa chiếu bạc và là người đánh trước theo vòng từ trái qua phải, người tiếp theo có quyền được ăn lá bài người trước đánh ra hoặc bốc một lá bài úp còn dư trước đó, rồi tiếp tục đánh cho người kế bên một lá bài. Mỗi người chơi phải xếp bài theo phỏm gồm 03 lá bài giống nhau, hoặc 03 lá bài cùng chất liên tiếp nhau, nếu bài của người chơi nào xếp đủ phỏm không còn bài lẻ thì ù và thắng 03 người còn lại với số tiền 100.000đ mỗi người. Nếu hết bài tẩy úm giữa chiếu bạc mà không có ai ù thì người nào có phỏm sẽ tính so điểm với nhau,

người nào ít điểm nhất sẽ thắng và ăn 03 người còn lại với số tiền lần lượt là 20.000đ (thua nhì), 40.000đ (thua ba), 60.000đ (thua chót), riêng người nào không có phỏm (bị cháy) thua 80.000đ. Ngoài ra, quá trình chơi người nào đánh ra quân bài mà bị người kế bên ăn thì bị thua cho người ăn lần lượt là 20.000đ đối với lá bài thứ nhất, 40.000đ đối với lá bài thứ hai và 60.000đ đối với lá bài thứ ba, 80.000đ đối với lá bài thứ 4, ngoài ra trong ván bài tụ nào không có lá bài K (con già) thì thua 80.000đ chung cho tụ có từ 02 lá bài K. Trong quá trình chơi nếu bài tụ nào ù sẽ tự bỏ ra 20.000đ trên số tiền ăn để mua nước uống và thuốc hút. Quá trình điều tra xác định khi tham gia đánh bạc thì:

Đỗ Khánh T sử dụng 12.900.000đ để đánh bạc, đến khi bị bắt T thua 320.000đ.

Bùi Văn H1 mang theo số tiền 2.800.000đ nhưng cho Phạm Quốc H2 mượn 1.000.000đ; còn lại 1.800.000đ H1 sử dụng vào mục đích đánh bạc, đến khi bị bắt, H1 thắng số tiền 400.000đ.

Phạm Quốc H2 mượn của H1 1.000.000đ để đánh bạc, đến khi bị bắt H2 thua số tiền 180.000đ.

Nguyễn Quang S sử dụng 650.000đ đánh bạc, đến khi bị bắt S thắng 100.000đ.

Như vậy, tổng số tiền mà các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 16.350.000đ.

Cả nhóm đánh bạc đến 12 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm:

- Tiền mặt: 16.350.000đ, (trong đó thu trên chiếu bạc và xung quanh chiếu bạc là 12.440.000đ; thu trên người H2 820.000đ, T 140.000đ, H1 2.200.000đ và S 750.000đ).

- 01 bộ bài tây đã qua sử dụng, 07 bộ bài tây chưa qua sử dụng

- 03 điện thoại di động Samsung, 01 điện thoại di động hiệu Iphone.

Tại bản Cáo trạng số 134/CT-VKSĐQ ngày 10/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố các bị cáo Đỗ Khánh T, Bùi Văn H1, Nguyễn Quang S, Phạm Quốc H2 về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, việc tranh tụng diễn ra như sau:

1/ Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị áp dụng khoản 1 và điểm d khoản 2 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; 58; 65 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo:

Đỗ Khánh T từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; phạt bổ sung thêm 10.000.000đ;

Bùi Văn H1 từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ;

Nguyễn Quang S, Phạm Quốc H2 mỗi bị cáo từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ.

Kiểm sát viên còn nêu quan điểm về xử lý vật chứng và án phí vụ án.

2/ Các bị cáo Đỗ Khánh T, Nguyễn Quang S, Bùi Văn H1, Phạm Quốc H2 thành khẩn nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt. Các bị cáo đều xác định ngoài các tình tiết giảm nhẹ đã nêu trong cáo trạng thì các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, H2 đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Định Quán, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Đỗ Khánh T, Bùi Văn H1, Nguyễn Quang S, Phạm Quốc H2 không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ để kết tội đối với các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Đỗ Khánh T, Bùi Văn H1, Nguyễn Quang S, Phạm Quốc H2 đã khai nhận tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp nhau; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố các bị cáo nên H2 đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 17/7/2021, tại số nhà 36, tổ 1, khu phố 114, thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, Công an huyện Định Quán, bắt quả tang Đỗ Khánh T, Nguyễn Quang S, Bùi Văn H1, Phạm Quốc H2 đang có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài "Phỏm". Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 16.350.000đ nên hành vi của các bị cáo Đỗ Khánh T, Bùi Văn H1, Phạm Quốc H2, Nguyễn Quang S đã phạm vào tội "Đánh bạc";

Tội phạm và hình phạt đối với các bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Xét thấy: Đánh bạc là tệ nạn xã hội, là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác nên pháp luật nghiêm cấm. Các bị cáo Đỗ Khánh T, Bùi Văn H1, Phạm Quốc H2, Nguyễn Quang S biết rõ điều này nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Trong thời gian qua tình hình tội phạm đánh bạc trên địa bàn diễn biến hết sức phức tạp, gây ra nhiều hệ lụy xấu; hành vi của các bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn làm ảnh hưởng xấu về an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Việc đưa ra xét xử và tuyên cho các bị cáo một hình phạt tương xứng để trừng phạt các bị cáo vừa để răn đe phòng ngừa chung trong xã hội là cần thiết.

[4] Phân hóa mức độ hành vi của các bị cáo:

Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, tính chất, mức độ hành vi của từng bị cáo phân hóa như sau:

- Bị cáo Đỗ Khánh T là người sử dụng số tiền 12.900.000đ – Là số tiền nhiều nhất so với các bị cáo khác để dùng vào việc đánh bạc. Bị cáo Nguyễn Quang S dù sử dụng số tiền ít nhất để đánh bạc nhưng lại sử dụng nơi ở của mình để chứa chấp việc đánh bạc. Do đó, Tòa án đánh giá hành vi của bị cáo T và bị cáo Sau là nguy hiểm ngang nhau nên mức hình phạt phải cao hơn các bị cáo còn lại.

- Bị cáo Bùi Văn H1 sử dụng 1.800.000đ, bị cáo Phạm Quốc H2 sử dụng 1.000.000đ vào việc đánh bạc nên phải chịu hình phạt tương xứng.

[5] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy rằng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa tất cả các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về biện pháp tư pháp và các vấn đề khác:

- Đối với số tiền 16.350.000đ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên tịch thu sung quỹ Nhà Nước.

- Đối với 04 điện thoại di động thu giữ là của các bị cáo nhưng các bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc. Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sỡ hữu là phù hợp.

- Đối với 08 bộ bài tây (01 bộ đã qua sử dụng, 07 bộ chưa qua sử dụng: Là công cụ phạm tội, giá trị sử dụng không lớn nên tịch thu tiêu huỷ.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật, hình phạt, biện pháp tư pháp là phù hợp và có căn cứ nên được chấp nhận.

[8] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc H2 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Đỗ Khánh T, Nguyễn Quang S, Bùi Văn H1, Phạm Quốc H2 phạm tội: "Đánh bạc".

2/ Về luật áp dụng:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự (Đối với bị cáo T và S áp dụng thêm Điều 38; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo T và S áp dụng thêm Điều 35 của Bộ luật hình sự);

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc H2 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

3/ Về hình phạt:

- Phạt mỗi bị cáo Đỗ Khánh T, Nguyễn Quang S 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Khánh T, Nguyễn Quang S cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt mỗi bị cáo Đỗ Khánh T, Nguyễn Quang S số tiền 10.000.000đ.

- Phạt bị cáo Bùi Văn H1 số tiền 30.000.000đ

- Phạt bị cáo Phạm Quốc H2 số tiền 25.000.000đ

4/ Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 16.350.000đ (Theo biên lai thu tiền số 0000515 ngày 16/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Quán).

- Tịch thu tiêu hủy 08 bộ bài tây (01 bộ đã qua sử dụng, 07 bộ chưa qua sử dụng (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/12/2021 giữa VKSND huyện Định Quán với Chi cục THADS huyện Định Quán).

5/ Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6/ Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M H2 ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai.
- VKSND tỉnh Đồng Nai.
- VKSND huyện Định Quán.
- Công an huyện Định Quán.
- Chi cục THA huyện Định Quán.
- Các bị cáo.
- Lưu hồ sơ, VP.

Lê Xuân Hòa